

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án sử dụng đất do Công ty TNHH Hai thành viên Sông Bôi - Thăng Long không còn nhu cầu sử dụng tại các xã Đồng Tâm, Phú Thành, Thống Nhất, Hưng Thi, Phú Nghĩa và thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy để bàn giao nguyên trạng cho Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thu hồi đất do Công ty TNHH Hai thành viên Sông Bôi - Thăng Long không còn nhu cầu sử dụng tại các xã Đồng Tâm, Phú Thành, Thống Nhất, Hưng Thi, Phú Nghĩa và thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy để bàn giao nguyên trạng cho Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy quản lý;

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Lạc Thủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 245/TTr-SNNMT ngày 21 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án sử dụng đất do Công ty TNHH Hai thành viên Sông Bôi - Thăng Long không còn nhu cầu sử dụng tại các xã Đồng Tâm, Phú Thành, Thống Nhất, Hưng Thi, Phú Nghĩa và thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy để bàn giao nguyên trạng cho Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy quản lý, như sau:

1. Hiện trạng sử dụng đất

Hiện trạng diện tích đất do Công ty TNHH Hai thành viên Sông Bôi - Thăng Long không còn nhu cầu sử dụng bàn giao bổ sung về cho địa phương quản lý

trên địa bàn huyện Lạc Thủy là 74,65 ha, trong đó:

- Tại thị trấn Chi Nê 19,57 ha đất trồng cây lâu năm.
- Tại xã Đồng Tâm 27,94 ha (gồm có 5,56 ha đất trồng cây lâu năm; 22,28 ha đất rừng sản xuất; 0,10 ha đất trụ sở cơ quan).
- Tại xã Phú Nghĩa 15,30 ha đất trồng cây lâu năm.
- Tại xã Phú Thành 0,64 ha (gồm có 0,40 ha đất trồng cây lâu năm; 0,24 ha đất nuôi trồng thủy sản).
- Tại xã Hưng Thi 5,40 ha đất trồng cây lâu năm.
- Tại xã Thống Nhất 5,80 ha đất trồng cây lâu năm.

(Chi tiết tại Biểu 01 đính kèm)

2. Phương án sử dụng đất

Tổng diện tích đất do Công ty TNHH Hai thành viên Sông Bôi - Thăng Long trả lại địa phương quản lý trên địa bàn huyện Lạc Thủy là 74,65 ha. Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy lập phương án sử dụng đất vào các mục đích như sau:

a) Công nhận quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất nông nghiệp mà có nguồn gốc là đất được giao, giao khoán, khoán trắng, thuê đất, mượn của nông, lâm trường trước ngày 01/02/2015 theo hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 32,33 ha (*trong đó: xã Đồng Tâm 5,56 ha; xã Phú Nghĩa 14,93 ha; xã Phú Thành 0,64; xã Hưng Thi 5,40 ha; xã Thống Nhất 5,80 ha*).

b) Giao đất, cho thuê đất đối với cá nhân ở địa phương không có đất hoặc thiếu đất sản xuất nông nghiệp với diện tích 15,75 ha tại thị trấn Chi Nê (*theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Lạc Thủy*).

c) Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật với diện tích 26,57 ha. Trong đó: (*0,37 ha đất trồng cây lâu năm tại xã Phú Nghĩa để sử dụng vào mục đích đất nghĩa trang, nghĩa địa theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Lạc Thủy*); *3,82 ha tại thị trấn Chi Nê và 0,10 ha tại xã Đồng Tâm; 22,28 ha tại xã Đồng Tâm (theo Công văn số 689/TTg-CN ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung quy hoạch và đưa vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản các mỏ sét và phụ gia xi măng cho nhà máy xi măng Thành Thắng Group; Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Lạc Thủy)*.

(Chi tiết tại Biểu 02 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy có trách nhiệm:

- Việc công nhận quyền sử dụng đất, giao đất xác định đối tượng được ưu tiên sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024.
- Tổ chức quản lý, sử dụng quỹ đất do công ty nông nghiệp bàn giao về địa phương vào mục đích theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.
- Công bố công khai phương án sử dụng đất tại trụ sở cơ quan, trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Thực hiện nghiêm túc phương án sử dụng đất đã được phê duyệt, nhằm đảm bảo tính thống nhất, liên tục trong việc quản lý, sử dụng đất vào mục đích theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và pháp luật đất đai; tổ chức thực hiện phương án sử dụng đất phải thống nhất chặt chẽ từ cấp huyện đến các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án sử dụng đất; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm phương án quy hoạch sử dụng đất đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND thành phố Hòa Bình;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo,
Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (PMD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quách Tất Liêm

Biểu 01

HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Do Công ty TNHH Hai thành viên Sông Bội - Thăng Long bàn giao cho UBND huyện Lạc Thủy quản lý

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Đơn vị tính (ha)

TT	LOẠI ĐẤT	Mã	Tổng diện tích đất của đơn vị hành chính	Diện tích phân theo đơn vị hành chính cấp xã					
				TT. Chi Nê	xã Đồng Tâm	xã Phú Nghĩa	xã Phú Thành	xã Hưng Thi	xã Thống Nhất
1	2	3	(4)=(5)+...+(9)	5	6	7	8	9	10
I	Tổng diện tích đất		74,65	19,57	27,94	15,30	0,64	5,40	5,80
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	74,55	19,57	27,84	15,30	0,64	5,40	5,80
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	SXN	52,03	19,57	5,56	15,30	0,40	5,40	5,80
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	CHN							
1.1.1.1	Đất trồng lúa	LUA							
1.1.1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK							
1.1.1.3	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác	NHK							
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	52,03	19,57	5,56	15,30	0,40	5,40	5,80
1.2	Đất lâm nghiệp	LNP	22,28		22,28				
1.2.1	Đất rừng sản xuất	RSX	22,28		22,28				
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	RPH							
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	RDD							
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	0,24				0,24		
1.4	Đất làm muối	LMU							
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH							
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	0,10		0,10				
2.1	Đất ở	OCT							
2.1.1	Đất ở tại nông thôn	ONT							
2.1.2	Đất ở tại đô thị	ODT							
2.2	Đất chuyên dùng	CDG	0,10		0,10				
2.2.1	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC							
2.2.2	Đất quốc phòng	CQP							
2.2.3	Đất an ninh	CAN							
2.2.4	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN							
2.2.5	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK							
2.2.6	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC							
2.3	Đất cơ sở tôn giáo	TON							
2.4	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN							
2.5	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD							
2.6	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON							
2.7	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC							
2.8	Đất phi nông nghiệp khác	PNK							
3	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD							
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	BCS							
3.2	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS							
3.3	Núi đá không có rừng cây	NCS							

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Biểu 02

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT DO CÔNG TY TNHH MTV THANH HÀ HÒA BÌNH TRẢ LẠI ĐỊA PHƯƠNG
QUẢN LÝ THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)
Đơn vị tính (ha)

TT	LOẠI ĐẤT	Mã	Tổng diện tích đất của đơn vị hành chính	Phân theo đơn vị hành chính cấp xã					
				TT. Chi Nê	xã Đồng Tâm	xã Phú Nghĩa	xã Phú Thành	xã Hưng Thi	xã Thống Nhất
1	2	3	(4)=(5)+...(9)	5	6	7	8	9	10
I	Tổng diện tích đất		74,65	19,57	27,94	15,30	0,64	5,40	5,80
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	48,08	15,75	5,56	14,93	0,64	5,40	5,80
1,1	Đất sản xuất nông nghiệp	SXN	47,84	15,75	5,56	14,93	0,40	5,40	5,80
1.1.1	Đất trồng cây hàng năm	CHN							
1.1.1.1	Đất trồng lúa	LUA							
1.1.1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK							
1.1.1.3	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác	NHK							
1.1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	47,84	15,75	5,56	14,93	0,40	5,40	5,80
1,2	Đất lâm nghiệp	LNP							
1.2.1	Đất rừng sản xuất	RSX							
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	RPH							
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	RDD							
1,3	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	0,24				0,24		
1,4	Đất làm muối	LMU							
1,5	Đất nông nghiệp khác	NKH							
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	26,57	3,82	22,38	0,37			
2,1	Đất ở	OCT	3,42	3,32	0,10				
2.1.1	Đất ở tại nông thôn	ONT	0,10		0,10				
2.1.2	Đất ở tại đô thị	ODT	3,32	3,32					
2,2	Đất chuyên dùng	CDG	22,78	0,50	22,28				
2.2.1	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC							
2.2.2	Đất quốc phòng	CQP	0,39	0,39					
2.2.3	Đất an ninh	CAN	0,11	0,11					
2.2.4	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN							
2.2.5	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK							
2.2.6	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	22,28		22,28				
2,3	Đất cơ sở tôn giáo	TON							
2,4	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN							
2,5	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	0,37			0,37			
2,6	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON							
2,7	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC							
2,8	Đất phi nông nghiệp khác	PNK							
3	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD							
3,1	Đất bằng chưa sử dụng	BCS							
3,2	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS							
3,3	Núi đá không có rừng cây	NCS							

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH